





Biểu số 113/CK TC-NSNN  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC  
ngày 30/12/ 2016 của Bộ Tài chính)

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>14.719.158.820</b>	<b>17.006.917.880</b>	<b>1.16</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	60.000.000	210.650.935	3.51
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	543.000.000	568.317.056	1.05
3	Thu bổ sung	5.996.000.000	14.120.158.822	2.35
	- Thu bổ sung cân đối	5.996.000.000	6.000.000.000	1.00
	- Thu bổ sung có mục tiêu	8.120.158.820	8.120.158.820	
4	Thu chuyển nguồn		2.107.791.067	
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>13.371.000.000</b>	<b>13.176.095.566</b>	<b>0.985</b>
1	Chi đầu tư phát triển	<b>7.100.000.000</b>	6.193.862.762	
2	Chi thường xuyên	6.271.000.000	6.982.232.804	1.113
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã




**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ**

Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
<b>Tổng số thu</b>	<b>14.719.158.820</b>	<b>14.404.158.821</b>	<b>17.006.917.880</b>	<b>16.535.857.586</b>	<b>115.54</b>	<b>114.80</b>
<b>I. Các khoản thu 100%</b>	<b>60.000.000</b>	<b>60.000.000</b>	<b>210.650.935</b>	<b>164.460.135</b>	<b>351.08</b>	<b>274.10</b>
- Phí, lệ phí	50.000.000	50.000.000	47.293.000	13.102.200	94.59	26.20
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	10.000.000	10.000.000				
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác			163.357.935	151.357.935		
<b>II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>543.000.000</b>	<b>228.000.000</b>	<b>568.317.056</b>	<b>143.447.562</b>	<b>104.66</b>	<b>62.92</b>
<b>1. Các khoản thu phân chia</b>	<b>88.000.000</b>	<b>58.000.000</b>	<b>91.578.306</b>	<b>44.040.682</b>	<b>104.07</b>	<b>75.93</b>
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	8.000.000	8.000.000	16.971.612	6.610.899	212.15	82.64
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	20.000.000	20.000.000	22.700.000	25.200.000	113.50	126.00
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	60.000.000	30.000.000	51.906.694	12.229.783	86.51	40.77
<b>2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định</b>	<b>455.000.000</b>	<b>170.000.000</b>	<b>476.738.750</b>	<b>99.406.880</b>	<b>104.78</b>	<b>58.47</b>
- Thuế giá trị gia tăng	170.000.000	170.000.000	185.820.833	99.406.880	109.31	58.47
- Thuế TNDN	200.000.000		195.000.000		97.50	
- Thuế thu nhập cá nhân	85.000.000		95.917.917		112.84	
<b>III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV. Thu chuyển nguồn</b>			<b>2.107.791.067</b>	<b>2.107.791.067</b>		
<b>V. Thu kết dư ngân sách năm trước</b>			<b>100.560.387</b>	<b>100.560.387</b>		
<b>VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>14.116.158.820</b>	<b>14.116.158.821</b>	<b>14.120.158.822</b>	<b>14.120.158.822</b>	<b>100.03</b>	<b>100.03</b>
- Bổ sung cân đối ngân sách	5.996.000.000	5.996.000.000	6.000.000.000	3.000.000.000	100.07	50.03
- Bổ sung có mục tiêu	8.120.158.820	8.120.158.821	8.120.158.822	8.120.158.822	100.00	100.00





ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ

Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	DTP T	TX
A	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
<b>Tổng chi ngân sách xã</b>	<b>13.371.000.000</b>	<b>7.100.000.000</b>	<b>6.271.000.000</b>	<b>13.176.095.566</b>	<b>6.193.862.762</b>	<b>6.982.232.804</b>	<b>98.542</b>	<b>87.24</b>	<b>111.34</b>
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	830.000.000		830.000.000	790.053.900		790.053.900	95.187		95.187
- Chi dân quân tự vệ	350.000.000		350.000.000	315.506.100		315.506.100	90.145		90.145
- Chi trật tự an toàn xã hội	480.000.000		480.000.000	474.547.800		474.547.800	98.864		98.864
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế	785.000.000	700.000.000	85.000.000	78.408.000	409.000.000	78.408.000	9.9883	58.43	92.245
5. Chi văn hóa, thông tin	935.000.000	900.000.000	35.000.000	875.780.000	860.000.000	15.780.000	93.666	95.56	45.086
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	29.310.000		29.310.000	117.24		117.24
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế	5.592.000.000	5.500.000.000	92.000.000	5.016.862.762	4.924.862.762	92.000.000	89.715	89.54	100
- Giao thông	5.500.000.000	5.500.000.000		4.924.862.762	4.924.862.762		89.543	89.54	
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	24.000.000		24.000.000	24.000.000		24.000.000	100		100
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác	68.000.000		68.000.000	68.000.000		68.000.000	100		100
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.114.000.000		5.114.000.000	4.665.080.904		5.920.880.904	91.222		115.78
Trong đó: Quỹ lương									
10.1. Quản lý Nhà nước	2.604.000.000		2.604.000.000	2.372.717.935		3.372.717.935	91.118		129.52
10.2. Hội đồng nhân dân	450.000.000		450.000.000	306.158.340		506.158.340	68.035		112.48
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	750.000.000		750.000.000	711.167.294		711.167.294	94.822		94.822
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	450.000.000		450.000.000	389.842.530		389.842.530	86.632		86.632
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	160.000.000		160.000.000	195.222.200		195.222.200	122.01		122.01
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	160.000.000		160.000.000	184.754.286		184.754.286	115.47		115.47
10.7. Hội Cựu chiến binh	160.000.000		160.000.000	182.853.440		182.853.440	114.28		114.28
10.8. Hội Nông dân	160.000.000		160.000.000	176.989.879		176.989.879	110.62		110.62
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	30.000.000		30.000.000	23.166.000		23.166.000	77.22		77.22
10.10. Hội Người cao tuổi	30.000.000		30.000.000	69.744.000		69.744.000	232.48		232.48
10.11. Hội khuyến học	2.000.000		2.000.000						
10.12. Chi hội đặc thù khác	158.000.000		158.000.000	52.465.000		52.465.000	33.206		33.206
11. Chi cho công tác xã hội	90.000.000		90.000.000	55.800.000		55.800.000	62		62
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	80.000.000		80.000.000						
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội				55.800.000		55.800.000			
- Khác	10.000.000		10.000.000						
12. Chi khác									
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HỢP TIỀN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11a/TB-UBND

Hợp Tiến, ngày 07 tháng 01 năm 2025

V/v Niêm yết công khai dự toán  
ngân sách năm 2024 của UBND  
xã Hợp Tiến.

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã Hợp Tiến;
- Các tổ chức chính trị, xã hội xã Hợp Tiến;
- Các ông (bà) Trưởng xóm xã Hợp Tiến.

Căn cứ luật ngân sách NN ngày 25/6/2015.

Căn cứ nghị định 163/2016 ND-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết một số điều chi tiết luật ngân sách.

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 của UBND xã Hợp Tiến về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024 của UBND xã Hợp Tiến.

Ủy ban nhân dân xã Hợp Tiến thông báo việc niêm yết công khai dự toán ngân sách năm 2024 của UBND xã Hợp Tiến.

*(Có Quyết định và các biểu kèm theo)*

1. Địa điểm niêm yết: Bảng niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hợp Tiến.

2. Thời gian niêm yết: 30 ngày (kể từ ngày 07/01/2025 đến hết ngày 07/02/2025).

- Trong thời gian trên cá nhân hoặc các tổ chức có ý kiến thắc mắc, phản ánh yêu cầu gửi bằng văn bản về trụ sở UBND xã Hợp Tiến thông qua công chức Tài chính – Kế toán xã Hợp Tiến để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo xem xét giải quyết theo quy định.

UBND xã Hợp Tiến đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã, các tổ chức, chính trị xã hội và các ông Trưởng xóm thông báo sâu rộng đến nhân dân biết để thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy xã;
- Hội đồng nhân dân xã;
- Ủy ban Mặt trận TQ xã;
- Các tổ chức chính trị, xã hội;
- Các ông Trưởng xóm;
- Lưu: VT, ĐC.



**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Chính**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai số liệu thực hiện

Dự toán ngân sách xã năm 2024

Hôm nay, vào hồi 08 giờ, ngày 07 tháng 01 năm 2025

Tại hội trường trụ sở UBND xã Hợp Tiến, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. UBND xã Hợp Tiến tiến hành tổ chức niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2024 theo Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

**I. Thành phần lập biên bản, gồm;**

1. Ông Chu Đức Hậu - Bí thư Đảng ủy xã
2. Ông Triệu Văn Kim - Phó Bí thư TT Đảng ủy - CT HĐND xã
3. Ông Lê Văn Chính - Chủ tịch UBND xã
4. Ông Triệu Hữu Trung - Chủ tịch ủy ban MTTQ - Chủ tịch công Đoàn.
5. Ông Phạm Văn Tuấn - Công chức VP thống kê, thư ký
6. Bà Triệu Thị Liễu - Công chức Tài chính - Kế toán

**II. Nội dung:**

Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

UBND xã Hợp Tiến thực hiện công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2024.

Thời gian niêm yết công khai bắt đầu từ 08h30' ngày 07/01/2025 đến ngày 07/02/2025.

Trong quá trình thực hiện công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2024 tại bảng niêm yết công khai của UBND xã, UBND xã Hợp Tiến sẽ tiếp nhận những nội dung phản ánh, kiến nghị về thực hiện công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2024 của các ban ngành đoàn thể, các xóm.

Biên bản lập xong hồi 14h45' cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua.



TM. ĐẢNG ỦY

ĐẢNG ỦY  
XÃ  
HỢP TIẾN  
H. ĐÔNG HỶ - TỈNH THÁI NGUYÊN

Chu Đức Hậu  
THƯ KÝ

Phạm Văn Tuấn



TM. ỦY BAN MTTQ

ỦY BAN MTTQ  
H. ĐÔNG HỶ - TỈNH THÁI NGUYÊN

Triệu Hữu Trung

CC TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HỢP TIẾN  
H. ĐÔNG HỶ - TỈNH THÁI NGUYÊN

Lê Văn Chính

Triệu Thị Liễu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN**  
**V/v kết thúc niêm yết công khai số liệu**  
**thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2024.**

Căn cứ thông tư 343/2016 TT-BTC ngày 30/12/2016 của bộ tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

UBND xã Hợp Tiến tiến hành tổ chức niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2024 bằng hình thức treo tại bảng niêm yết công khai của UBND xã theo quy định từ ngày 07/01/2025 đến ngày 07/02/2025.

Hôm nay vào hồi 8h ngày 07/02/2025 tại hội trường UBND xã Hợp Tiến:

**I. Thành phần chứng kiến việc kết thúc công khai, gồm;**

1. Ông Chu Đức Hậu - Bí thư Đảng ủy xã
2. Ông Triệu Văn Kim - Phó Bí thư TT Đảng ủy - CT HĐND xã
3. Ông Lê Văn Chính - Chủ tịch UBND xã
4. Ông Triệu Hữu Trung - Chủ tịch ủy ban MTTQ - Chủ tịch công Đoàn.
5. Ông Phạm Văn Tuấn - Công chức VP thống kê, thư ký
6. Bà Triệu Thị Liễu - Công chức Tài chính - Kế toán

**II. Nội dung:**

Tiến hành lập biên bản kết thúc việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2024

Trong 30 ngày niêm yết từ ngày 07/01/2025 đến 07/02/2025, UBND xã không nhận được bất cứ đơn thư, kiến nghị gì về công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2024 của các tổ chức và công dân trên địa bàn xã.

Biên bản lập xong hồi 09h45' cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua.

**TM. ĐẢNG ỦY**      **TM. ỦY BAN MTTQ**      **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**



**ĐẢNG ỦY XÃ HỢP TIẾN**      **ỦY BAN MTTQ XÃ HỢP TIẾN**      **UBND XÃ HỢP TIẾN**  
**BÍ THƯ**      **Chủ tịch**      **CHỦ TỊCH**  
**Chu Đức Hậu**      **Triệu Hữu Trung**      **Lê Văn Chính**  
**THƯ KÝ**      **CC TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN**

*(Handwritten signature)*      *(Handwritten signature)*      *(Handwritten signature)*

**Phạm Văn Tuấn**      **Triệu Thị Liễu**

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024

### I. Một số đặc điểm:

1. Diện tích 5.581,79ha. Dân số: 6.772 khẩu.

### II. Tình hình ngân sách và tài chính của xã:

#### 1. Ngân sách xã:

##### a. Thu ngân sách :

Dự toán huyện giao: Tổng thu : 603.000.000đ

Trong đó: + Thu ngân sách trên địa bàn là: 14.719.158.820đ

+ Thu bổ sung cân đối: 5.996.000.000đ

Thực hiện thu năm 2024 là: 16.302.560.348đ.

Trong đó: + Thu cân đối là : 615.000.000đ đạt 101,05% DT huyện giao.

+ Thu bổ sung cân đối : 6.000.000.000đ

+ Thu bổ sung có mục tiêu: 8.120.158.820đ.

Năm 2024 dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy – HĐND – UBND xã, sự phối hợp tuyên truyền, vận động tích cực của các ban ngành đoàn thể của xã, sự tích cực của các thành viên HĐVT thuế, công tác thu chi ngân sách xã Hợp Tiến đó đạt được kết quả khá cao.

#### **1. Thu ngân sách năm 2024:**

- Thu ngân sách năm 2024: 615.000.000đ đạt 101,05% DT huyện giao.

- Một số khoản thu đạt rất cao như Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 212%, thuế môn bài đạt trên 113.5%.

- Bên cạnh các khoản thu đạt thì năm 2024 còn một số khoản thu khác chưa đạt cụ thể các khoản thu phí lệ phí, lệ phí trước bạ ...

#### **2. Chi ngân sách năm 2024:**





Dự toán chi ngân sách huyện giao là 6.284 triệu đồng, HĐND xã giao 6.284 triệu đồng, thực hiện 13.176 triệu đồng. Tăng chi ngân sách chủ yếu là các khoản chi bổ sung có mục tiêu như chi CT MTQG giảm nghèo, CT XD nông thôn mới, Chi thường xuyên tăng ít chủ yếu là tăng kinh phí thực hiện tiền lương và các chế độ chính sách.

Trong năm 2024 công tác quản lý điều hành ngân sách đã - chi đúng chi đủ và kịp thời, chấp hành nghiêm túc luật ngân sách nhà nước, quản lý tài chính ngân sách đúng chính sách chế độ. Chi đầu tư XDCB của xã luôn thực hiện thanh toán đúng tiến độ phân bổ vốn của cấp trên giao.

Bên cạnh sự thuận lợi là xã đã được phân bổ ngân sách thu chi từ cuối năm 2024 và xã đã chủ động giao dự toán thu và chi kịp thời theo đúng quy định của Luật ngân sách thì UBND xã cũng gặp những khó khăn trong công tác điều hành chi.

### 3. Phân tích nguyên nhân, kiến nghị, đề xuất:

Kiến nghị đề xuất : Không có

**KẾ TOÁN**

**Triệu Thị Liễu**

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Chính**





# Lĩnh vực tài chính xã

UY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HỢP TIỀN

Số: 09/QĐ - UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hợp Tiến, ngày 07 tháng 01 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách năm 2024 của xã Hợp Tiến

### ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỢP TIỀN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2024 của xã Hợp Tiến (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT, ban tài chính.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Văn Chính